

Số: 03/2018/QĐDS-ST

Ngày: 04/7/2018

“V/v: Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật và
Yêu cầu công nhận thỏa thuận về con chung”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC- TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà **Đỗ Thị M Yên**- Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Ông **Phạm Văn Hùng**- Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 04/7/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Gia Lộc mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 04/2018/TLST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2018 về yêu cầu “Hủy việc kết hôn trái pháp luật, yêu cầu công nhận thỏa thuận về con chung” theo Quyết định mở phiên họp số 03/2018/QĐPH –ST ngày 27 tháng 6 năm 2018.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Phạm Tuấn M**, sinh ngày 07/6/1996 (Có mặt).

Địa chỉ: khu X, thị trấn GL, huyện GL, tỉnh Hải Dương.

- Chị **Nguyễn Thị Thu H**; sinh ngày 05/8/1996 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã PH, huyện GL, tỉnh Hải Dương.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Yêu cầu hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh **Phạm Tuấn M** và chị **Nguyễn Thị Thu H**; Yêu cầu công nhận thỏa thuận của anh **M**, chị **H** về quan hệ con chung.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc nhận định: Anh **Phạm Tuấn M** và chị **Nguyễn Thị Thu H** kết hôn trên cơ sở tự nguyện được UBND thị trấn GL, huyện GL, tỉnh Hải Dương đăng ký kết hôn ngày 19/5/2015, tại thời điểm đăng ký kết hôn anh **Phạm Tuấn M** chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân gia đình năm 2015, nhưng do sơ xuất, UBND thị trấn GL, huyện GL, tỉnh Hải

Dương không kiểm tra ngày, tháng sinh của anh M nên đã làm thủ tục đăng ký và cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn cho anh Phạm Tuấn M và chị Nguyễn Thị Thu H. Sau khi kết hôn, anh M và chị H đã có 01 con chung là Phạm Quang A, sinh ngày 17/7/2015. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nay cả anh M và chị H đều xác định việc kết hôn anh M chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn là trái pháp luật nên có yêu cầu Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật và yêu cầu Tòa án công nhận thỏa thuận của anh, chị về việc nuôi con chung Phạm Quang A, sinh ngày 17/7/2015.

Do anh Phạm Tuấn M và chị Nguyễn Thị Thu H kết hôn tại thời điểm đăng ký kết hôn anh M chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật hôn nhân gia đình 2015 là vi phạm điều kiện kết hôn, nhưng UBND thị trấn GL, huyện GL, tỉnh Hải Dương đã đăng ký kết hôn cho anh, chị là trái pháp luật. Nay cả anh và chị đều có đơn yêu cầu Tòa án hủy việc kết hôn trái pháp luật và yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của anh chị về việc nuôi con chung: Anh Phạm Tuấn M được tiếp tục nuôi con chung Phạm Quang A, sinh ngày 17/7/2015 đến năm 18 tuổi, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh M. Xét thấy yêu cầu của anh M và chị H là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên được Tòa án chấp nhận.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Phạm Tuấn M và chị Nguyễn Thị Thu H thỏa thuận, anh M tự nguyện chịu cả 300.000đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 8, khoản 2 Điều 10, Điều 11, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 và khoản 2 Điều 29; Điều 361; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Tuấn M và chị Nguyễn Thị Thu H.

1. Hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh Phạm Tuấn M và chị Nguyễn Thị Thu H.

2. Công nhận thỏa thuận giữa anh Phạm Tuấn M và chị Nguyễn Thị Thu H: Anh Phạm Tuấn M tiếp tục nuôi con chung Phạm Quang A, sinh ngày 17/7/2015 đến năm 18 tuổi, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh M. Chị H được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Phạm Tuấn M tự nguyện chịu cả 300.000đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự được đối trừ vào số tiền anh M đã nộp tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự theo biên lai thu tiền số 0002959 ngày 14/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Phạm Tuấn M và chị Nguyễn Thị Thu H được quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra Quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Gia Lộc;
- Người yêu cầu;
- UBND thị trấn GL, huyện GL.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị M Yến